

Số : 116/2019/Q. ST- HNG

Tân Phú, ngày 05 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THẢ THUẬN CÁC NGƯỜI**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1173/2018/TLST-HNG ngày 06 tháng 12 năm 2018 và vì c “Ly hôn” giữa:

*Nguyên nhân*: Bà Phan Thị M, sinh năm 1993,

*Bản*: Ông Trần Đình N, sinh năm 1987,

Cùng địa chỉ : phường T, quận T, Thành phố H..

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019.

**XÉT THẨM ĐỊNH:**

Vì c thuận tình ly hôn và sự thả thuận các người ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với công xã hội.

Để hết trách nhiệm ngay, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có người nào thay thế ý kiến về sự thả thuận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà Phan Thị M, sinh năm 1993,

Ông Trần Đình N, sinh năm 1987,

Cùng địa chỉ : phường T, quận T, Thành phố H..

**2. Công nhận sự thả thuận các người cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị M và Ông Trần Đình N thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 30, ngày 19/5/2017 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh B có hiệu lực kể từ ngày quy định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Bà Phan Thị M có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trần Huy T, sinh ngày 01/12/2017.

Bà Phan Thị M không yêu cầu Ông Trần Đình N cấp dưỡng con.

Trong trường hợp bà M không còn điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cá nhân hoặc quan, thẩm định có quyền yêu cầu thay đổi người trông nom.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở. Bà M cùng các thành viên trong gia đình không cản trở Ông N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp Ông N làm dưỡng tử thì Ông N có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mẹ cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mẹ cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ dân sự: Hai bên xác nhận không có.

2.5. Về án phí: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí Hôn nhân và gia đình suất thăm do Bà Phan Thị M tự nguyện nộp, nhậm việc cản trở vào sổ tạm trữ án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm trữ án phí số 0012190 ngày 06/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà M miễn nộp án phí.

Hoàn số tiền chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng cho Bà Phan Thị M theo biên lai thu nêu trên.

Thi hành theo Quyết định của Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quy định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**N i nh n:**

- Các ng s ;
- TAND thành ph H;
- VKSND qu n T;
- Chi c c THADS qu n Tân Phú;
- UBND xã M, huy n P,  
t nh B;
- L u: VT, h s v án.

**TH M PHÁN**

**Tr n Th Thanh T**